

CHÍNH PHỦ
Số: 35/CP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 14 tháng 6 năm 1996

CHÍNH PHỦ

Số: 35/CP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 14 tháng 6 năm 1996

NGHỊ ĐỊNH CỦA CHÍNH PHỦ
Quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Dân quân tự vệ

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Pháp lệnh về dân quân tự vệ ngày 9 tháng 01 năm 1996;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. Việc đăng ký quản lý và tuyển chọn vào dân quân tự vệ quy định như sau:

1. Hàng năm từ ngày 01 đến ngày 15 tháng 4, công dân trong độ tuổi theo quy định tại Điều 3 Pháp lệnh về dân quân tự vệ, phải được đăng ký vào danh sách để quản lý tại xã, phường, thị trấn nơi thường trú, hoặc nơi đang công tác, học tập, lao động.

2. Tiêu chuẩn tuyển chọn công dân vào lực lượng dân quân tự vệ:

Có lý lịch rõ ràng,

Có phẩm chất chính trị tốt, trung thành với Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; nghiêm chỉnh chấp hành các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước,

Có đủ sức khỏe.

3. Ủy ban nhân dân các cấp, Giám đốc các doanh nghiệp, Thủ trưởng các cơ quan hành chính sự nghiệp có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện chặt chẽ việc đăng ký quản lý công dân trong độ tuổi quy định tại Điều 2, Pháp lệnh dân quân tự vệ, theo hướng dẫn của Bộ Quốc phòng.

4. Cơ quan quân sự ở các cấp có trách nhiệm tham mưu giúp chính quyền cùng cấp, tổ chức thực hiện việc đăng ký, tuyển chọn công dân vào lực lượng dân quân tự vệ. Việc công nhận công dân vào dân quân tự vệ do Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn, giám đốc các doanh nghiệp, Thủ trưởng các cơ quan hành chính sự nghiệp quyết định.

Điều 2. Ban chỉ huy quân sự xã, phường, thị trấn, phải nắm chắc số lượng, chất lượng dân quân hiện có; số lượng, chất lượng công dân được đăng ký và kết quả tuyển chọn; tình hình thực tiễn, yêu cầu nhiệm vụ của cơ sở để giúp Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn tổ chức thực hiện việc luân phiên phục vụ trong lực lượng dân quân theo thời hạn 4 năm; bảo đảm cho dân quân tự vệ có chất lượng cao, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu; tạo nguồn dự bị để mở rộng lực lượng khi cần thiết và bảo đảm công bằng xã hội.

Điều 3. Việc tổ chức tự vệ trong doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế khác theo khoản 2 Điều 6 Pháp lệnh, quy định như sau:

1. Các doanh nghiệp có tổ chức Đảng, phải tổ chức lực lượng tự vệ.

2. Những doanh nghiệp chưa có tổ chức Đảng phải tổ chức lực lượng tự vệ khi cơ quan quân sự tỉnh, thành phố yêu cầu, hoặc khi doanh nghiệp đề nghị và được cơ quan quân sự tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chấp nhận. Lực lượng tự vệ ở các doanh nghiệp này do cơ quan quân sự, huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh chỉ huy và đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp của cấp ủy đảng của cấp đó.

3. Những doanh nghiệp chưa tổ chức tự vệ, thì giám đốc doanh nghiệp có trách nhiệm tạo điều kiện và bảo đảm kinh phí cho công dân trong độ tuổi thuộc cơ sở mình tham gia dân quân tự vệ ở địa phương nơi họ thường trú.

Điều 4. Quy mô, cơ cấu tổ chức lực lượng dân quân tự vệ thực hiện theo khoản 2 Điều 11 Pháp lệnh, quy định như sau:

1. Cơ cấu tổ chức lực lượng dân quân tự vệ gồm có phân đội bộ binh và phân đội binh chủng chuyên môn cần thiết, có lực lượng chiến đấu tại chỗ, có lực lượng cơ động.

Đối với các cơ quan Nhà nước, đơn vị hành chính sự nghiệp, tổ chức chính trị xã hội chỉ tổ chức lực lượng chiến đấu tại chỗ để bảo vệ cơ quan, đơn vị mình.

2. Quy mô tổ chức lực lượng dân quân tự vệ:

a) Ở các xã, phường, thị trấn đồng bằng, ven biển, trung du, quy mô tổ chức ở làng, xóm, thôn ấp, cụm dân cư mỗi nơi tổ chức từ tiểu đội đến trung đội; các thôn, ấp lớn và có điều kiện có thể tổ chức đến đại đội.

b) Các xã phường, thị trấn ở vùng núi, vùng cao, vùng sâu, mỗi bản, thôn quy mô tổ chức là tổ, tiểu đội hoặc trung đội.

c) Đối với cơ quan Nhà nước, đơn vị hành chính sự nghiệp, lấy đơn vị học tập, công tác, sản xuất để tổ chức, quy mô tổ chức là tiểu đội, trung đội.

d) Ở doanh nghiệp Nhà nước lấy đơn vị sản xuất tổ đội, phân xưởng, quy mô tổ chức là tiểu đội, trung đội, đại đội; nơi có điều kiện cả doanh nghiệp có thể tổ chức đến tiểu đoàn.

e) Ở doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế khác, quy mô tổ chức từ tổ, tiểu đội đến trung đội.

g) Ở các tổ chức chính trị xã hội quy mô tổ chức là tiểu đội, trung đội.

Điều 5.

1. Ban chỉ huy quân sự ở xã, phường, thị trấn và ở các đơn vị doanh nghiệp Nhà nước, có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân, giám đốc doanh nghiệp, chỉ đạo các mặt công tác quốc phòng, trực tiếp chỉ đạo, chỉ huy lực lượng dân quân tự vệ trong xây dựng và hoạt động tác chiến trị an ở cơ sở.

2. Chỉ huy quân sự xã, phường, thị trấn và ở các doanh nghiệp Nhà nước phải là người có phẩm chất tốt, có tinh thần trách nhiệm, có năng lực thực hiện nhiệm vụ ở cương vị được giao và đã qua rèn luyện thử thách trong chiến đấu, sản xuất, công tác.

3. Ở các xã, phường, thị trấn biên giới, ven biển, hải đảo được bố trí phó chỉ huy trưởng quân sự chuyên trách.

Ở các xã, phường, thị trấn trọng điểm trong nội địa; các xã thuộc vùng sâu, vùng xa, xét nơi nào thật cần thiết thì sau khi thống nhất với tư lệnh quân khu, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương ra quyết định cụ thể xã, phường, thị trấn đó có phó chỉ huy trưởng quân sự là chuyên trách. Các xã, phường, thị trấn còn lại bố trí phó chỉ huy trưởng quân sự bán chuyên trách.

4. Việc bổ nhiệm Phó chỉ huy quân sự chuyên trách hoặc bán chuyên trách ở xã, phường, thị trấn do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh quyết định.

Điều 6. Vũ khí, trang bị của lực lượng dân quân tự vệ, từ bất cứ nguồn nào đều phải được đăng ký, quản lý chặt chẽ, sử dụng đúng mục đích theo Điều 14 Pháp lệnh về dân quân tự vệ. Bộ Quốc phòng quy định chế độ đăng lý, quản lý sử dụng vũ khí trang bị của lực lượng dân quân tự vệ.

Điều 7.

1. Thời gian học tập chính trị, huấn luyện quân sự hàng năm cho cán bộ, chiến sĩ dân quân tự vệ thực hiện theo Điều 16 Pháp lệnh về dân quân tự vệ.

Khi có yêu cầu cần thiết hoặc khi có chiến tranh, thời gian huấn luyện cho các đối tượng dân quân tự vệ, hàng năm có thể kéo dài gấp đôi so với thời gian quy định.